TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 35/2022/HS-ST Ngày 27/5/2022.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và ông Bùi Duy Hưng

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Lường Thành E, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 26/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Bạc Cầm A, tên gọi khác: không, sinh ngày 18/10/1958, tại xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản M, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: trồng trọt, trình độ học vấn: 6/10, dân tộc: Thái, giới tính: Nam, tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam, Đảng phái, đoàn thể chính trị: không, con ông Bạc Văn D và bà Sầm Thị N (đều đã chết), vợ là Vì Thị Y, sinh năm 1964, có 04 con, tiền án, tiền sự: không, nhân thân: Ngày 13/8/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, ngày 18/5/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 09/9/2020 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2022 đến ngày xét xử ngày (27/5/2022), có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn B, tên gọi khác: không, sinh ngày 28/5/1981, tại xã TL, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản M, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 4/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam, Đảng phái đoàn thể chính trị: không, con ông Phạm Văn T và bà Lương Thị Y (đều đã chết), vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, có 02 con, tiền án, tiền sự: không, nhân thân: chưa vi phạm pháp luật, bị tạm

giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 26/02/2022, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2022 đến ngày 26/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Tiến C, tên gọi khác: không, sinh ngày 18/12/1971, tại xã S, huyện B, tỉnh V, cư trú tại Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam, Đảng phái đoàn thể chính trị: là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam, đang tạm đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số: 60-QĐ/UBKTHU ngày 27/4/2022 của Uỷ ban kiểm tra huyện ủy Phù Yên, tỉnh Sơn La, con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết), vợ là Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1975, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: chưa vi phạm pháp luật, bị tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 26/02/2022, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2022 đến ngày 26/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

4. Vi Ngọc S, tên gọi khác: không, sinh ngày 11/10/1980, tại huyện D, tỉnh Phú Thọ, cư trú tại Khu Y, xã D, huyện D, tỉnh Phú Thọ, Tạm trú tại Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 9/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam, Đảng phái, đoàn thể chính trị: không, con ông Vi Xuân T, sinh năm 1959 và bà Vi Thị H, sinh năm 1961, vợ là Vi T, sinh năm 1983, có 02 con, tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa vi phạm pháp luật, bị tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 26/02/2022, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2022 đến ngày 26/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Khắc H, tên gọi khác: không, sinh ngày 25/12/1987, tại thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam, Đảng phái, đoàn thể chính trị: không, con ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958, vợ là Lường Thị T, sinh năm 1988, có 02 con, tiền án, tiền sự: không, nhân thân: Năm 2005 bị Công an huyện Phù Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng, năm 2007 bị Công an huyện Phù Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, bị tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 26/02/2022, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2022 đến ngày 26/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Đặng Đình D, sinh năm 1979, cư trú tại Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

2. Hà Ngọc Th, sinh năm 1975, cư trú tại bản M, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

3. Nguyễn Văn E, sinh năm 1978, cư trú tại Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

4. Sòi Ngọc T, sinh năm 1979, cư trú tại bản M, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/02/2022 Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S, Phạm Văn B, Nguyễn Khắc H, Đặng Đình D, Hà Ngọc Th, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T đến nhà Bạc Cầm A chơi thì thấy tại phòng khách nhà A có 02 chiếc chiếu trải sẵn và 02 bộ bài nên C, S, H và B ngồi vào chiếu thứ nhất đánh bạc dưới hình thức đánh Phỏm, được thua bằng tiền, còn Đặng Đình D, Hà Ngọc Th, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T ngồi vào chiếu thứ 2 đánh bạc dưới hình thức đánh Ba Cây. Tại chiếu bạc thứ nhất thống nhất với nhau trong quá trình đánh nếu có người Ù thì người ù ván bài đó đưa cho Bạc Cầm A số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), A được chiếu thứ nhất đưa 04 lần là 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng). Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày tổ công tác của Công an huyện Phù Yên phát hiện bắt quả tang, cụ thể như sau:

Chiếu bạc thứ nhất gồm có Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S, Nguyễn Khắc H đánh bạc dưới hình thức đánh Phỏm được thua bằng tiền, dùng bộ bài 52 quân và thống nhất quy định với nhau quân bài có chữ A ghi trên góc trái được tính 01 điểm, các quân bài từ số 02 đến số 10 được tính điểm chính số ghi trên quân bài, các quân bài có chữ J, Q, K lần lượt được tính 11, 12 và 13 điểm, sau đó chia mỗi người 09 quân bài, số quân bài còn lại để giữa chiếu bạc, người đánh đầu tiên được chia 10 quân bài đánh cho người ngồi kế bên phải 01 quân bài, nếu người đó ăn được thì lấy quân bài đó về đặt trước mặt và hạ 02 quân bài trên tay úp xuống quân bài vừa ăn, nếu không ăn được thì bốc bài và đánh cho người ngồi kế bên, hình thức ăn và đánh tiếp cho người kế bên như người thứ nhất đánh cho người thứ 2, Phỏm quy định 03 quân bài có cùng số hoặc cùng chữ hay cùng chất (chất Rô, Cơ, Nhép, Bích) có số thứ tự liên tiếp nhau. Khi đánh bài nếu có người Ù, tức là 09 quân bài tạo thành 03 Phỏm, mỗi Phỏm 03 quân thì những người còn lại phải trả cho người Ù mỗi người 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng). Trường hợp ván bài nào không có người Ù thì cứ đánh vòng quanh cho đến khi bốc hết số bài để dưới chiếu, sau đó hạ bài so điểm, người nào ít điểm hơn là người thắng theo thứ tự từ thấp đến cao, trường hợp cùng số điểm thì tính theo chất từ cao xuống thấp theo thứ tự Rô, Cơ, Nhép, Bích, quân bài có chữ A được tính là điểm cao nhất. Những người về các vị trí thứ 2, thứ 3 và cuối cùng phải đưa cho người thắng theo thứ tự là 40.000đ, 60.000đ và 80.000đ. Trường hợp không có Phỏm thì phải trả cho người thắng 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), người thắng được quyền chia bài và đánh trước sang người ngồi bên trái hoặc bên phải do những người cùng đánh thống nhất quy định.

Chiếu bạc thứ 2 gồm có Đặng Đình D, Hà Ngọc Th, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T, đánh bạc dưới hình thức đánh Ba Cây được thua bằng tiền, chọn lấy 36

quân bài, gồm các quân bài chữ A 04 quân, các quân bài có số từ số 2 đến số 9 mỗi số 04 quân và đều có các chất Rô, Cơ, Nhép Bích, quân bài có chữ A được tính 01 điểm, các quân bài có số từ số 2 đến số 9 được tính điểm chính con số ghi trên quân bài, quy định mỗi ván người đánh đặt cược với người chia bài gọi là người Cầm Chương 20.000đ, người Cầm Chương chia mỗi người 03 quân bài, sau đó so điểm với người Cầm Chương, điểm được tính 3 quân bài cộng lại, nếu được 10 thì tính là 10 điểm, nếu lớn hơn 10 thì lấy số của hàng đơn vị để tính điểm, nếu được 20 điểm thì tính 10 điểm, người có số điểm cao nhất là người thắng, nếu có số điểm bằng nhau thì tính đến các chất từ cao xuống thấp lần lượt là chất Rô, Cơ, Nhép và Bích. Người có số điểm thấp hơn người Cầm Chương thì được người Cầm Chương trả 20.000đ, nếu thua điểm thì ngược lại. Trường hợp người Cầm Chương hoặc người cùng đánh đặt 9 hoặc 10 điểm nếu thắng điểm thì được trả gấp đôi số tiền đã đặt cược.

Trong lúc cả hai chiếu bạc đang đánh thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền của 02 chiếu bạc là 7.685.000đ (Bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng), trong đó chiếu bạc thứ nhất là 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng), cụ thể tiền của bị cáo Phạm Văn B 2.045.000đ, Nguyễn Tiến C 1.800.000đ, Vi Ngọc S 800.000đ và bị cáo Nguyễn Khắc H 635.000đ.

Chiếu bạc thứ hai là 2.405.000đ (Hai triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng), trong đó tiền của Đặng Đình D 340.000đ, Hà Ngọc Th 170.000đ, Nguyễn Văn E 660.000đ và Sòi Ngọc T 410.000đ.

Thu tiền hồ của bị cáo Bạc Cầm A 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

Tạm giữ tiền của Nguyễn Tiến C 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Thu 02 bộ bài, mỗi bộ 52 quân và 02 chiếc chiếu cói đều có kích thước 1,6 m x 1,8m, đều đã qua sử dụng.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 20 phút ngày 20/02/2022 xác định người thực hiện hành vi đánh bạc, thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng thu giữ.

Ngày 21/02/2022 cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 45/QĐ-ĐCSHS đối với toàn bộ số tiền đã thu và tạm giữ 9.685.000đ (Chín triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Kết luận số 449/KL-KTHS ngày 08/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận: Số tiền ĐVN gửi giám định là tiền thật và hoàn trả lại đối tượng gửi giám định.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa Đặng Đình D, Hà Ngọc Th, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T đều trình bày đã nhận được giấy triệu tập của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, vì lý do sức khỏe và công việc xin được vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời đều xác nhận tổng số tiền thu tại chiếu bạc, tiền của từng người dùng

tham gia vào đánh bạc và đề nghị xử lý toàn bộ số tiền đã dùng tham gia đánh bạc theo quy định.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 25/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị can Bạc Cầm A về tội Gá bạc, theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự, các bị can Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện ngày 20/02/2022.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng đối với bị cáo Bạc Cầm A về tội Gá bạc, các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H về tội Đánh bạc.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Bạc Cầm A từ 12 tháng đến 15 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/02/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn B, Vi Ngọc S.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tiến C.

Xử phạt các bị cáo: Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S từ 20 đến 23 triệu đồng, bị cáo Nguyễn Khắc H từ 23 đến 25 triệu đồng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài; 02 chiếc chiếu cói đều có kích thước 1,6 m x 1,8m đã qua sử dụng; 02 chiếc phong bì do Bưu điện phát hành và 01 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong vật chứng.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo và các đối tượng đã dùng Đánh bạc là 7.685.000đ (Bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến C số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa và đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Tố tụng của cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Đặng Đình D, Hà Ngọc Th, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T thực hiện đúng quy định, đề, sự vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của những người vắng mặt cũng như việc xem xét, quyết định các nội dung khác trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Bạc Cầm A đã sử dụng nhà riêng thuộc quyền sở hữu và quản lý của mình để cho các bị cáo đánh bạc để nhằm mục thu tiền hồ bất chính, các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H cùng thực hiện hành vi đánh bạc đến khi bị bắt.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Với những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Bị cáo Bạc Cầm A phạm tội Gá bạc, theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ Luật hình sự. Các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H phạm tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3]. Đối với Đặng Đình D, Hà Ngọc Th, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T đều tham đánh bạc, do tổng số tiền dùng vào đánh bạc dưới mức tối thiểu phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, không có tiền án, tiền sự. Do đó, hành vi đánh bạc không cấu thành tội Đánh bạc. Ngày 15/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Đình D, Hà Ngọc Th, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T là có căn cứ và đúng pháp luật, coi D, Th, E và T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Mặc dù có nhiều người cùng tham gia đánh bạc nhưng với hình thức đơn giản, không có người chủ mưu, đề xướng, không có sự chuẩn bị, không có sự phân công vai trò từng người, số tiền dùng tham gia đánh bạc không lớn, nhất thời phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, an ninh, an toàn ở địa phương, cần được xét xử kịp thời, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo Bạc Cầm A mặc dù phạm tội thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng nhưng không thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, năm 1998 đã bị Tòa án xét xử về tội Chứa chấp tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử về 02 tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Tiến C có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân của các bị cáo: Đối với bị cáo Bạc Cầm A năm 1998 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yen xét xử về tội Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử về 02 tội với mức hình phạt đến 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống bị cáo vẫn không có chuyển biến tích cực, ngày 09/9/2020 bị Công an huyện Phù Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc H năm 2005 và năm 2008 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi Gây rối trật tự công cộng và Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C và Vi Ngọc S đều chưa có hành vi vi phạm pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Bạc Cầm A có 01 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân xấu đã bị Tòa án xét xử hai lần, quá trình sinh sống tại nơi cư trú vẫn không có chuyển biến tích cực. Để đảm bảo tính tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo một thời gian nhất định là cần thiết để bị cáo có thời gian học tập, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Phạm Văn B, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H đều có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, riêng bị cáo Nguyễn Tiến C có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và có 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt. Xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đảm bảo để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc H mặc dù đã có hai lần vi phạm phạm pháp luật. Tuy nhiên, chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, có 2 tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đảm tính bảo răn đe, giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Bạc Cầm A ngoài hình phạt chính lẽ ra còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, kết quả xác minh, điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[8]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Bạc Cầm A theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm thi hành án hình sự.

[9]. Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài (01 bộ 52 quân, 01 bộ 36 quân); 02 chiếc chiếu cói cùng có kích thước 1,6m x 1,8m là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; tịch thu tiêu hủy 02 chiếc phong bì do Bưu điện phát hành và 01 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong vật chứng vụ án.

Đối với số tiền tiền 7.685.000đ (Bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng) là của các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S, Nguyễn Khắc H và các đối tượng Đặng Đình D, Hà Ngọc Thu, Nguyễn Văn E và Sòi Ngọc T đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thu trên người bị cáo Nguyễn Tiến C, quá trình điều tra đã xác định bị cáo C không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cần trả lại cho bị cáo theo quy định.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bạc Cầm A.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Phạm Văn B, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến C.

2. Tuyên bố: Bị cáo Bạc Cầm A phạm tội Gá bạc; các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H phạm tội Đánh bạc.

3. Xử phạt bị cáo Bạc Cầm A 12 (Mười hai) tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (20/02/2022);

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng); bị cáo Nguyễn Tiến C 21.000.000đ (Hai mươi mốt triệu đồng); bị cáo Vi Ngọc S 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); bị cáo Nguyễn Khắc H 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

5. Vật chứng của vụ án: *Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài (01 bộ 52 quân, 01 bộ 36 quân); 02 chiếc chiếu cói đều có kích thước 1,6 m x 1,8 m đã qua sử dụng; 02 chiếc phong bì do Bưu điện phát hành và 01 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong vật chứng của vụ án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.685.000đ (Bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến C số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) không liên quan đến hành vi Đánh bạc.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Tiến C, Vi Ngọc S và Nguyễn Khắc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án sơ thẩm.

Nơi gửi:
- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND H.Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an H.Phù Yên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông